TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC - TKV
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN CẨM PHẢ - TKV

Số: 136/NĐCP-KHĐTVT

V/v: Thư mời chào giá lập dự toán vật tư

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cẩm Phả, ngày 28 tháng 02 năm 2024

Kính gửi: Các nhà cung cấp có quan tâm

Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả-TKV-Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực TKV-CTCP đang có nhu cầu mua sắm vật tư phục vụ sản xuất.

Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả-TKV-Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực TKV-CTCP kính mời Quý Công ty tham gia chào giá với nội dung như sau:

I. Yêu cầu về hàng hóa

1. Thông tin về vật tư cần mua:

- Tên đơn hàng: Mua sắm vật tư điện phục vụ sửa chữa thường xuyên
- Số hiệu đơn hàng: 16/ĐH-NĐCP
- Chi tiết Đơn hàng (Chi tiết như bảng kê đính kèm):

Lưu ý: Trong quá trình chuẩn bị báo giá, nhà cung cấp phải khảo sát kỹ thông số kỹ thuật, tình trạng thiết bị của đơn hàng nhằm đảm bảo tính tương thích về môi trường, điều kiện vận hành, chất lượng hàng hóa phù hợp nhu cầu, đảm bảo hiệu qủa sử dụng tại nhà máy

2. Nội dung Hồ sơ chào giá:

a. Yêu cầu về thương mại:

- Đơn giá, tổng giá trị phải được chào bằng VNĐ và được hiểu là giá giao tại kho bên mua và đã bao gồm các loại thuế, phí và lệ phí (nếu có) theo quy định của Nhà nước.

- Địa điểm giao hàng: kho vật tư của Công ty tại Tổ 4, khu 4A, P.Cẩm Thịnh, TP. Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá tối thiểu là 30 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp báo giá được ghi trong bản yêu cầu.

- Thời gian giao hàng: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày hai bên ký kết hợp đồng.

- Thời gian bảo hành: 12 tháng

- Thời gian thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản qua Ngân hàng trong vòng 30 ngày sau khi bên B bàn giao đầy đủ hàng hóa, đạt yêu cầu kỹ thuật và có đủ chứng từ thanh toán cho bên A.

b. Yêu cầu về hàng hóa

- Hàng hóa phải mới 100%, chưa qua sử dụng, đúng quy cách, ký mã hiệu, đáp ứng đúng yêu cầu kỹ thuật. Hàng hóa, vật tư cung cấp phải có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, hợp pháp, có giấy tờ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ và chất lượng sản phẩm khi giao hàng. Với các mục hàng nhập khẩu: Cấp CO, CQ (CO do đơn vị có thẩm quyền của nước xuất khẩu cấp cho đơn vị nhập khẩu tại Việt Nam). Với các mục hàng sản xuất trong nước: Cấp Cam kết nguồn gốc xuất xứ và chất lượng hàng hóa, riêng các mục hàng có giá trị sau thuế từ 50 triệu đồng hoặc đơn giá từ 20 triệu đồng trở lên yêu cầu cấp CQ của nhà sản xuất. Trong trường hợp số lượng và mục hàng trên CO, CQ trùng với số lượng của Hợp đồng thì phải cung cấp bản gốc.

- Hàng hóa được sản xuất từ năm 2023 trở lại đây.

- Nhà cung cấp có thể chào giá cho từng phần hoặc toàn bộ hàng hóa theo thư mời.

- Nhà cung cấp có thể chào giá theo mã yêu cầu hoặc hàng tương đương (đính kèm tài liệu kỹ thuật hàng tương đương, Văn bản xác nhận tương đương của hãng sản xuất)

II. Hình thức tham gia và thời gian chào giá

1. Hình thức chào giá

- Bản chào giá phải do đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ký tên, đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký thay phải được ủy quyền của đại diện hợp pháp của nhà cung cấp kèm theo giấy ủy quyền, quyết định giao nhiệm vụ hoặc văn bản tương đương.

- BCG *(theo biểu mẫu đính kèm)*

- Hình thức báo giá: ghi rõ nội dung: **Bản chào giá theo thư mời số 136/NĐCP-KHĐTVT** gửi email, gửi thư chuyển phát nhanh hoặc nộp trực tiếp về địa chỉ như sau:

Địa chỉ nhận bản chào giá:

- Phòng Kế hoạch-Đầu tư-Vật tư - Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả-TKV.
- Địa chỉ: Tổ 4, khu 4A, phường Cẩm Thịnh, TP. Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.
- Điện thoại: 02033 734 900
- Cán bộ phụ trách: Phạm Thị Tuyết; Điện thoại: 0936 825 989
- Email: Phongvattucpc@gmail.com

- Thời gian nhận bản chào giá chậm nhất vào 10 giờ ' ngày 04/03/2024 .

- Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả-TKV-Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực TKV-CTCP mời các nhà cung cấp đã nộp BCG chứng kiến và xác nhận việc mở BCG, tuy nhiên trong mọi trường hợp việc mở BCG vẫn được tiến hành vào thời gian đã được quy định trong Thư mời chào giá mà không phụ thuộc vào việc có mặt hay không của các nhà cung cấp.

- Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả -TKV rất mong được sự hợp tác của quý đơn vị.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Giám đốc (B/c)
- Trang Web TKV (đăng tải);
- Trang Web ĐLTKV (đăng tải);
- Tổ tư vấn LCNCC;
- Phòng KH-ĐT-VT;
- Lưu Văn thư, PTT(1).

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0104297034 - 005
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN CẨM PHẢ - TKV - CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TKV - CTCP
TP. CẨM PHẢ - T. QUẢNG NINH

Vũ Hoàng Lân

Bảng kê chi tiết đơn hàng

(Đính kèm thư mời chào giá số 136/NĐCP-KHĐTVT ngày 28 tháng 02 năm 2024)

STT	Tên vật tư	Quy cách – Thông số kỹ thuật	Hãng/ nước sản xuất	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1.	Át tô mát	3 pha C100; U400VAC		Cái	5	
2.	Át tô mát	4 pha C32; U400VAC		Cái	31	
3.	Át tô mát	4 pha C63; U400VAC		Cái	18	
4.	Át tô mát	chống giật RCCB Sino SL68N 40A 100mA		Cái	45	
5.	Biến tần	HITACHI Model SJ300-550HFE; 55kW/(75); Input: 50Hz, 60Hz 380-480v 3Ph 121A; Output: 0-400Hz 380-480v 3Ph 110A; MFG No 941622669A00422	Hitachi	Cái	1	
6.	Bộ bóng đèn	(chụp D300 cầu nhựa tróng đục, bóng đèn led đui xoáy E27 15W ánh sáng trắng)		Bộ	36	
7.	Bóng đèn led ốp trần	22W, ánh sáng trắng		Cái	13	
8.	Bóng đèn led ốp trần	12W, ánh sáng trắng		Cái	33	
9.	Cảm biến nhiệt độ	Minco: AS7614 PD127 Z4 SOXOX; Vmax: 30VDC; Imax: 30Ma; Pmax: 1,35w		Cái	2	
10.	Công tắc áp lực	Static Oring, model: 107AL-N40-P1-F0A, Adjustable range: 5-40 IN WC; Over range: 10psi, Proop: 10psi		Bộ	1	
11.	Công tơ điện	1 pha EMIC CV140 19 (có kiểm định)	Emic	Cái	45	
12.	Dây cáp hàn	1x35mm2		m	60	
13.	Dây điện	1x6mm2		m	20	
14.	Động cơ	11kW. Động cơ kết nối mặt bích: Mã hiệu Y2-160L-6 B5; Công suất 11kW; điện áp 400V;		Cái	1	

STT	Tên vật tư	Quy cách – Thông số kỹ thuật	Hãng/ nước sản xuất	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
		tần số 50Hz; tốc độ 970v/p				
15.	Động cơ	22kW. Động cơ kết nối mặt bích: Mã hiệu M2BAX 200MLB6; Công suất 22kW; điện áp 400V; tần số 50Hz; tốc độ 978v/p (lắp được Hộp giảm tốc mã hiệu 309 L2 17.4 PC PE200 B3ML)		Cái	2	
16.	Động cơ	5/7,5kW. Động cơ kết nối mặt bích: Mã hiệu YD2-160M-8/4THW; Công suất 5/7,5kW; điện áp 380V; tần số 50Hz; tốc độ 730/1450v/p		Cái	1	
17.	Giắc cắm	Giắc cắm 5 chân C32 U400VAC		Cái	5	
18.	Giắc cắm	Giắc cắm 5 chân C63		Cái	5	
19.	Ổ cắm điện	Ổ cắm điện 2 pha dạng cài		Cái	23	
20.	Quạt thông gió	MDOVPD Fan Electric Factory; Model: M-12038A; AC: 220V/240V; f=50/60Hz; I=0,12A		Cái	4	
21.	Rơ le	RET 521; Ordering No: 1MRK001530-AE; Serial: T0647033; Ur=60-120V; Ir=1/5A; fr= 50/60Hz; EL=90-250VDC		Bộ	1	
22.	Rơ le	RET 670; Ordering No: 1MRK004822-AB; Serial No: C0742004		Bộ	1	

BIỂU MẪU BẢN CHÀO GIÁ

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: ..... *(Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng)*

Tên đơn hàng: ..... *(Ghi tên đơn hàng theo Thư mời chào giá)*

Số hiệu đơn hàng: ..... *(Ghi số hiệu đơn hàng theo Thư mời chào giá)*

Kính gửi: Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV – Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực – CTCP

Sau khi nghiên cứu Thư mời chào giá (TMCG) số hiệu ..... mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi,.....(*Ghi tên Nhà cung cấp*), cam kết thực hiện đơn hàng ..... (*Ghi tên và số hiệu đơn hàng*) theo đúng yêu cầu của TMCG với tổng số tiền là ..... (*Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền*) cùng với Bảng giá chào và các điều kiện thương mại kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng .....(*Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của TMCG*).

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một Hồ sơ chào giá này.

2. Không đang trong quá trình giải thể, không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.

3. Những thông tin kê khai trong Hồ sơ chào giá là trung thực. Nếu Hồ sơ chào giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết thự hiện theo đúng các quy định trong TMCG số .....*(Ghi số hiệu đơn hàng theo Thư mời chào giá).*

4. Hồ sơ chào giá này có hiệu lực trong thời gian .....ngày *(Thời hạn có hiệu lực của báo giá tối thiểu là 30 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp báo giá được ghi trong bản yêu cầu)*, kể từ ngày .....(*Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm đóng thầu*)

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA

Ngày: ..... *(Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng)*

Tên đơn hàng: ..... *(Ghi tên đơn hàng theo Thư mời chào giá)*

Số hiệu đơn hàng: ..... *(Ghi số hiệu đơn hàng theo Thư mời chào giá)*

Số TT (Theo thư mời)	Tên vật tư, hàng hóa	Quý cách – Thông số kỹ thuật		Đơn vị tính	Hãng/ nước sản xuất		Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền trước thuế (VNĐ)	Thuế GTGT (VNĐ)		Thành tiền sau thuế (VNĐ)	Thời gian giao hàng
		Theo thư mời	Chào giá		Theo thư mời	Chào giá (ghi đầy đủ hãng/ nước sản xuất)				8%	10%		
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*	*(14)*
1	Hàng hóa thứ nhất.	....	....	....	....	....	....	....	....	....	....	....	
2	Hàng hóa thứ nhất.	....	....	....	....	....	....	....	....	....	....	....	
n	Hàng hóa thứ n	....	....	....	....	....	....	....	....	....	....	....	
		Tổng giá trị							....	....	....	....	

1. Giao hàng:

a) Thời gian giao hàng: (Chi tiết theo bảng trên)

b) Địa điểm giao hàng: kho vật tư của Công ty tại Tổ 4, khu 4A, P.Cẩm Thịnh, TP. Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam

c) Phương án cung cấp, vận chuyển hàng hóa:.....

2. Thanh toán:

3. Hàng hóa

- Chất lượng: Hàng hóa phải mới 100%, chưa qua sử dụng, đúng quy cách, ký mã hiệu, đáp ứng đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Hàng hóa được sản xuất năm ..... *(trở lại đây)*
- Các giấy tờ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ và chất lượng sản phẩm khi giao hàng: ..... *(Nhà cung cấp ghi rõ tên các loại giấy tờ).*

4. Bảo hành (nếu có):

5. Hỗ trợ kỹ thuật, dịch vụ sau bán hàn (nếu có):

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

(Ghi chú: ở cột số (11); (12): Nhà cung cấp ghi giá trị thuế GTGT ở cột áp dụng thuế suất tương ứng với hàng hóa)